

Số: 257/QĐ-CTS

Hà Nội, ngày 31 tháng 07 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025
của Cục Tàn số vô tuyến điện

CỤC TRƯỞNG CỤC TÀN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/03/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 76/2026/NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Tàn số vô tuyến điện;

Căn cứ Thông báo số 257/TB-BKHCN ngày 03/07/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 đối với Cục Tàn số vô tuyến điện;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Cục Tàn số vô tuyến điện (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính và các Giám đốc Trung tâm Tàn số vô tuyến điện khu vực chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để b/c);
- Công thông tin điện tử CTS (để công khai);
- Lưu: VT, KHTC.



KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Phương Anh

Đơn vị: Cục Tần số vô tuyến điện
Chương: 017

Mẫu biểu số 76

QUYẾT TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 257/QĐ-CTS ngày 31/07/2026 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện)
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)									
					Tại Cục	Văn phòng Cục	TT TSVTD KV I	TT TSVTD KV II	TT TSVTD KV III	TT TSVTD KV IV	TT TSVTD KV V	TT TSVTD KV VI	TT TSVTD KV VII	TT TSVTD KV VIII
1	2	3	4	5=4-3	6									
A	Quyết toán thu, chi, nộp NS phí, lệ phí													
I	Số thu phí, lệ phí	1.145.335	1.145.335	0	01.099.914	0	14.309	13.923	3.054	2.220	7.262	1.976	1.919	758
1	Lệ phí cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện	3.524	3.524	0	1.261	0	677	623	129	194	426	57	102	55
2	Phí sử dụng tần số vô tuyến điện	1.141.811	1.141.811	0	01.098.653	0	13.632	13.300	2.925	2.026	6.836	1.919	1.817	703
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	8.273	8.273	0	7.393	152	394				334			9
1	Chi sự nghiệp....													
2	Chi quản lý hành chính													
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	8.273	8.273	0	7.393	152	394				334			9
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ													
III	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số													
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	161.598	161.598	0	75.435	0	16.756	11.463	12.047	9.527	8.148	9.452	11.028	7.742
I	Nguồn ngân sách trong nước	161.598	161.598	0	75.435	0	16.756	11.463	12.047	9.527	8.148	9.452	11.028	7.742



Handwritten signature

1	Chi quản lý hành chính	161.598	161.598	0	75.435	0	16.756	11.463	12.047	9.527	8.148	9.452	11.028	7.742
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	86.553	86.553	0	32.215	0	9.668	6.378	8.142	6.166	5.628	6.498	7.014	4.844
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	75.045	75.045	0	43.220	0	7.088	5.085	3.905	3.361	2.520	2.954	4.014	2.898
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số													
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo													
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình													
5	Chi bảo đảm xã hội													
6	Chi hoạt động kinh tế													
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường													
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin													
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn													
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao													
II	Nguồn vốn viện trợ													
III	Nguồn vay nợ nước ngoài													

Hà Nội, ngày 31 tháng 07 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)

CỤC

TÂN SỞ

VÔ TUYẾN ĐIỆN

CÔNG HOÀ X. H. N.

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

★

★

★

★

★

★

★

★

★

Nguyễn Phương Anh